

Bản án số: **29**/2021/HS-ST
Ngày 12-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Liềm.

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Kh, sinh ngày 01/01/1995, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: tổ 6, ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371668637; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Lê Thị D, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 06 người, lớn sinh năm 1975, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 09 ngày 19/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 29/4/2021), **có mặt**.

Người bào chữa: Ông Dương Minh Biên, là Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Anh Vũ – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 32, Tôn Thất Tùng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, **có mặt**.

Bị hại: Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, **có mặt**.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị D, sinh năm 1950. Nơi cư trú: tổ 6, ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, **có mặt**.

Người làm chứng:

- Ông Đỗ Hoàng P, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, **có mặt**.

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1987. Nơi cư trú: tổ 6, ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. **Có đơn xin vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 21/01/2021, Trần Văn Kh đang ở nhà thuộc ấp 10, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao thì nghe anh Trần Văn K (là anh ruột của Kh) cự cãi với gia đình và đòi đi gặp anh Trần Hoàng T hỏi chuyện. Lúc này Trần Văn Kh thấy anh K đã nhậu say, Kh sợ anh K bị anh T đánh nên đòi đi theo. Sau đó Kh đi ra phía sau nhà lấy theo một khúc gỗ dài khoảng 50-60cm, đường kính gần bằng cổ tay (khoảng 4-5cm) được sơn màu đỏ và quần vải màu đen dẫu vào trong áo phía sau. Kha đi xuống xuống cùng anh K bơi xuống qua sông. Lúc này bà Lê Thị D (là mẹ của Kh) cũng bơi xuống một mình qua sông để ngăn cản không cho Kh và anh K đi tìm anh Trần Hoàng T. Sau khi lấy xe anh Trần Văn K mới điều khiển xe chở Kh đi tìm anh Trần Hoàng T. Khi đi đến nhà ông Trương Minh A thuộc ấp X, xã VHNB, huyện Gò Quao thì nhìn thấy anh T. K mới dừng xe lại và gọi “anh T ơi, ra đây em nói chuyện chút coi”. Lúc này anh T từ trong nhà đi ra gần tới đường lộ đal cách chỗ anh K đang xe đậu khoảng hơn 1m thì Kh nhảy từ trên xe xuống, lấy khúc gỗ dẫu trong người đánh ngang theo chiều hướng từ phải qua trái liên tiếp 2-3 cái vào vùng vai thì anh T đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào vùng cẳng tay trái. Anh T bỏ chạy vào trong nhà. Kh tiếp tục cầm hung khí đuổi theo đến cột hàng ba nhà và đánh mạnh vào cây cột nhà rồi nói “chuyện của tôi, kệ mẹ tôi anh đừng có xía vào”. Sau đó Kh leo lên xe, anh K điều khiển xe mô tô chở về nhà. Trên đường đi về Kh làm rớt hung khí và không xác định được vị trí nào. Anh Trần Hoàng T được gia đình đưa đi băng bó vết thương, rồi nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hậu Giang ngày 23/01/2021 đến ngày 01/02/2021 ra viện và trình báo Công an yêu cầu xử lý hành vi của Trần Văn Kh theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 137/TgT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y Kiên Giang kết luận như sau:

- Dấu hiệu qua giám định:
 - + Chấn thương gãy kín xương trụ trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện xương chưa liền, còn dụng cụ kết hợp xương.
 - + Sẹo phẫu thuật vùng cẳng tay trái.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **12 %** (Mười hai phần trăm).
- Vật gây thương tích là: Vật tày.

Đối với hung khí là một khúc gỗ dài khoảng 50-60cm, đường kính gần bằng cổ tay (khoảng 4-5cm) Cơ quan điều tra có truy tìm nhưng không thu được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hoàng T yêu cầu bị cáo Trần Văn Kh bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền tàu xe đi khám bệnh tại các bệnh viện và tiền tàu xe ăn uống khi giám định với số tiền là: 1.000.000 đồng; tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ là 11.060.000 đồng; tiền công lao động nằm viện 10 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng; tiền sau khi bị thương không lao động được 40 ngày x 200.000 đồng = 8.000.000 đồng.

Tổng số tiền là 74.060.000đ (Bảy mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng).
Trần Văn Kh đồng ý bồi thường các khoản sau:

- Tiền tàu xe đi khám bệnh tại các bệnh viện và tiền tàu xe ăn uống khi giám định với số tiền là: $300.000đ + 500.000đ + 200.000đ = 1.000.000đ$.
- Tiền thuốc điều trị, đồng ý bồi thường là: 6.000.000đ.
- Tiền ngày công cho người nuôi bệnh: $10 \text{ ngày} \times 200.000đ = 2.000.000đ$.
- Tiền tổn thất tinh thần bị cáo đồng ý bồi thường là: 10.000.000đ.

Tổng số tiền mà Trần Văn Kh đồng ý bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng T là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng). Đối với các khoản bồi thường gồm: Tiền tổn thất tinh thần 40.000.000 đồng, tiền ngày công lao động 10 ngày nằm viện $\times 200.000 = 2.000.000$ đồng, tiền sau khi gây thương tích không lao động được 40 ngày $\times 200.000$ đồng = 8.000.000 đồng, tiền thuốc điều trị 5.060.000 đồng, bị cáo không thống nhất bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSND-GQ ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn Kh về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 19.000.000 đồng cho bị hại theo biên lai thu tiền số 08411 ngày 21/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Kh mức án từ 12 đến 18 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại Trần Hoàng T, buộc Trần Văn Kh bồi thường dân sự cho bị hại Trần Hoàng T các khoản chi phí hợp lý với tổng số tiền là 19.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng) gồm: Tiền tàu xe đi khám bệnh tại các bệnh viện và tiền tàu xe ăn uống khi giám định với số tiền là: $300.000đ + 500.000đ + 200.000đ = 1.000.000đ$. Tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ là: 6.000.000đ. Tiền ngày công nuôi bệnh: $10 \text{ ngày} \times 200.000đ = 2.000.000đ$. Tiền tổn thất tinh thần đồng ý bồi thường là: 10.000.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Trần Văn Kh về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 19.000.000 đồng, sau khi sự việc bị cáo có đến thăm gặp bị hại, bị cáo có trình độ học vấn thấp, đang nuôi dưỡng cha mẹ già (có cha mắc bệnh viêm phổi kỳ cuối), mẹ của bị cáo là có công với cách mạng, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1 Điều 51 nên có đủ căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ

được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Kh mức án tù 09 đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại với số tiền 19.000.000đ là phù hợp.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Văn Kh hoàn toàn nhận thức được rằng khúc gỗ mà bị cáo dùng để gây thương tích anh Trần Hoàng T là loại hung khí nguy hiểm, chỉ vì xích mích, lời qua tiếng lại giữa anh K và bị hại mà bị cáo đã dùng khúc gỗ đánh liên tiếp 2-3 trúng vào vùng cẳng tay trái của anh T. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là **12%** (Mười hai phần trăm). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/TgT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...”

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh T, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại là hàng xóm với nhau, lẽ ra khi xảy ra mâu thuẫn nên có cách xử sự phù hợp nhưng bị cáo lại dùng bạo lực để giải quyết, dẫn đến gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo xem thường sức khỏe người khác, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tài liệu hồ sơ thể hiện bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại với số tiền 19.000.000 đồng, hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Xét đề nghị của người bào chữa cho rằng bị cáo có trình độ học vấn thấp, đang nuôi dưỡng cha mẹ già (có cha mắc bệnh viêm phổi kỳ cuối), có mẹ ruột là có công với cách mạng nhưng bị cáo không cung cấp được giấy tờ để chứng minh. HĐXX nhận định chưa đủ để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về mức hình phạt từ 9 đến 12 tháng tù theo đề nghị của người bào chữa là chưa đủ nghiêm để giáo dục bị cáo nên cần chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Trần Hoàng T yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền tàu xe đi khám bệnh, tiền tàu xe ăn uống 1.000.000 đồng; tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ là 11.060.000 đồng; tiền công lao động nằm viện 10 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng; tiền sau khi bị thương không lao động được 40 ngày x 200.000 đồng = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền là 74.060.000đ (*Bảy mươi bốn triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng*). Xét thấy có phần chưa phù hợp vì thương tích tổn hại sức khỏe 12% là không lớn và tổn thất tinh thần thì không có gì ảnh hưởng nghiêm trọng, theo khoản 2 Điều 590 BLDS quy định bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm phải bồi thường một khoảng tiền để bù đắp tổn thất tinh thần nếu không thỏa thuận được thì không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, nhưng ở đây ông T yêu cầu bồi thường với mức 50.000.000 đồng là quá cao so với quy định của pháp luật. Cho nên HĐXX cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng về tổn thất tinh thần là hợp lý; về yêu cầu tiền ngày công lao động nằm viện

10 ngày và sau khi ra viện là 40 ngày là 10.000.000 đồng, HĐXX xét thấy là không phù hợp, bởi lẽ bị hại ông Trần Hoàng T là Bí thư kiêm Trưởng ấp X thuộc xã VHBB, trong thời gian nằm viện và cũng như ra viện thì UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc đã trả lương (theo phụ cấp) đầy đủ cho ông T nên HĐXX chỉ chấp nhận 10 ngày nằm viện cho người nuôi bệnh là 2.000.000 đồng; về tiền thuốc điều trị theo các hóa đơn, chứng từ trong thời gian nằm viện là 11.060.000 đồng nhưng số tiền mà bị hại thực đóng (sau khi đã được thanh toán Bảo hiểm y tế) là 1.836.000 đồng và cộng với các khoảng mua thuốc theo hóa đơn bán lẻ, chi phí bó bột... là 736.000 đồng, tổng hai khoảng là 2.536.000 đồng nhưng bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại với mức 6.000.000 đồng; tiền tàu xe đi khám bệnh và ăn uống khi giám định vết thương là 1.000.000 đồng là có lợi cho bị hại. Tổng các khoảng bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại là 19.000.000 đồng. Xét việc tự nguyện bồi thường của bị cáo là phù hợp với thực tế và đúng pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với Trần Văn K quá trình điều tra xét thấy K không có tham gia gây thương tích cho ông Trần Hoàng T, giữa bị cáo và K không có bàn bạc gì, không có phân công vai trò với nhau và K không có rủ rê lôi kéo bị cáo nên Viện kiểm sát không truy tố đối với K.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Kh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Kh 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Chấp nhận một phần yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của bị hại. Buộc bị cáo Trần Văn Kh phải bồi thường cho bị hại ông Trần Hoàng T số tiền 19.000.000 đồng, bị cáo đã nộp bồi thường theo biên lai thu tiền số 08411 ngày 29/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, nên không phải nộp thêm.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn Kh nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn